TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HSST
Ngày 02/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Tiến Sỹ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Giang- Cán bộ hưu trí huyện Chư Sê

2. Ông Siu Tơ Lul – Nguyên Phó hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Du huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST – HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Ksor P, sinh ngày 04/01/2001; tại: Huyện C, tỉnh Gia Lai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Làng D, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: JaRai; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh H, sinh năm 1975 và bà Ksor K, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

2. Rmah L, sinh ngày 31/7/2000, tại: Huyện C, tỉnh Gia Lai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Làng D, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: JaRai; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ O J, sinh năm 1949 và bà Rmah C, sinh năm 1950; Bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nguyễn Hoàng Kim L, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ: 46 Lê Thánh Tôn, thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật cho Ksor P: Ông Đinh H và bà Ksor K; Trú tại: Làng D, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật cho Rmah L: Ông Rơ O J và bà Rmah C; Trú tại: Làng D, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Người bị hại:

1. Ông Đinh H, sinh năm 1997.

Trú tại: Làng T, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1971;

Trú tại: Trú tại: Làng D, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Siu C, sinh năm 1968; Trú tại: Làng D, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Đào Xuân L, sinh năm 1980. Trú tại: Làng D, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Chị Rmah L, sinh năm 1986; Trú tại: Làng D, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Ông Đinh L, sinh năm 1972; Trú tại: Làng D, xã A, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Đinh H, ông Siu C và ông Đinh L: Ông Thiều Hữu M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Địa chỉ: 46 Lê Thánh Tôn, thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai.

- *Người phiên dịch tiếng Ja Rai và Ba Na*: Bà Nay H'Chim.

Công tác tại: Trung tâm y tế huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/3/2017 và ngày 18/01/2018 Ksor P (sinh ngày 04/01/2001) và Rmah L (sinh ngày: 31/7/2000, cả hai đều trú tại Làng D, xã A, huyện C) đã hực hiện 02 vụ Trộm cắp tài sản, tại Làng Ser, xã Kông Htok và Làng D, xã A, huyện C. Nội dung cụ thể như sau:

***Vụ thứ nhất*:** Vào khoảng 20 giờ ngày 17/3/2017, Ksor P điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đen (chưa xác định biển số do ông Rơ O J làm chủ sở hữu hợp pháp) chở Rmah L đi từ Làng D, xã A, huyện C đến nhà ông Rơ Lan Pec (sinh năm: 1973) ở Làng Ser, xã Kông Htok, huyện Chư Sê để chơi đám cưới. Khi đến nơi Ksor P dựng xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đen (chưa xác định biển số) ở phía lề đường, rồi vào trong dự đám cưới. Đến hơn 21 giờ cùng ngày, P và L đi ra khu vực để xe, P thấy xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn: Trắng-xanh, BKS: 81P1 – 147.28 của anh Đinh H (sinh năm: 1997, trú tại Làng T, xã A, huyện C) không có

người trông coi. Lúc này P nảy sinh ý định trộm cắp và rủ L cùng tham gia, L đồng ý. Ksor P lấy chìa khóa xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn đen (chưa xác định biển số) để mở ổ khóa điện xe mô tô 81P1–147.28 và trộm cắp xe mô tô trên, trộm cắp xong P đưa chìa khóa xe Yamaha Sirius cho L. Sau khi trộm cắp xe, L điều khiển xe mô tôYamaha Sirius, màu sơn đen (chưa xác định biển số), còn P điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi đến xã HBông, huyện Chư Sê để tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 08 giờ ngày 18/3/2017, Ksor P và Rmah L mang xe mô tô Yamaha Sirius, biển số: 81P1–147.28 đến bán cho ông Siu C (sinh năm: 1968, trú tại xã HBông) với giá 3,5 triệu đồng (khi bán P nói với ông Siu C là xe mô tô là của P, giấy đăng ký xe mô tô bị mất). Số tiền trên P và L chia nhau mỗi người 500.000đ, số tiền còn lại 2,5 triệu đồng P và L cùng nhau tiêu xài hết.

Sau khi sự việc xảy ra, ông Siu C đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS: 81P1 – 147.28 cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chư Sê để điều tra, xử lý.

Ngày 12/02/2018 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chư Sê đã ra yêu cầu định giá số 50, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Sê định giá giá trị tài sản bị thiệt hại ngày 17/3/2017.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 18, ngày 22/02/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Sê, kết luận như sau: Tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản ngày 17/3/2017, hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Sê xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 81P1-147.28 (mua mới vào tháng 7/2014 với giá 23 triệu đồng) hiện còn 60% giá trị sử dụng. Tại thời điểm tài sản bị xâm phạm ngày 17/3/2017, giá của 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius mới cùng loại là: 21.000.000 đồng. Vậy giá trị của tài sản bị thiệt hại trong vụ trộm cắp ngày 17/3/2017 là: 21.000.000 đồng/01 xe mô tô x 60% = ***12.600.000 đồng.***

Vụ thứ hai: Vào khoảng 21 giờ ngày 18/01/2018, Ksor P rủ Rmah L đến nhà chị Nguyễn Thị N (sinh năm: 1971, trú tại: Làng D, xã A, huyện C) để trộm cắp tài sản, Rmah L đồng ý. Sau đó cả hai đi bộ đến nhà chị N, thấy nhà chị N không có ai ở nhà, Ksor P và Rmah L đi vào trong nhà bếp, thấy 02 (hai) bình ắc quy loại N150 (12V-150AH) của anh Đào Xuân L (SN : 1980, trú Làng D, xã A, huyện C) đang cắm sạc điện tại nhà chị N. Lúc này Ksor P tháo dây sạc điện, bê một bình ắc quy lên vai cho Rmah L vác về nhà chị của L là Rmah L (sinh năm: 1986, cách nhà bà Nhật khoảng 30m) để cất giấu (gia đình chị L đi làm ở lòng hồ Ayun không có ai ở nhà). Sau khi cất giấu, cả hai cùng quay lại nhà chị N để trộm cắp chiếc ắc quy còn lại. Khi P và L đem bình ắc quy thứ 2 ra đến sân thì bị chị N phát hiện, cả hai để bình ắc quy tại sân rồi bỏ chạy.

Ngày 19/01/2018, Rmah L giao nộp cho Cơ quan Công an 01 (một) bình ắc quy loại N150 (12V-150AH) là tài sản mà Ksor P và Rmah L trộm cắp tại nhà chị Nguyễn Thị N.

Ngày 01/02/2018 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chư Sê đã ra yêu cầu định giá số 36, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Sê định giá giá trị tài sản bị thiệt hại ngày 18/01/2018.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14 ngày 05/02/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Sê, kết luận: 02 bình ắc quy, hiệu Globe, loại bình N150 (12V-150AH) tại thời điểm bị trộm cắp còn 95% giá trị sử dụng. Vậy giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ trộm cắp ngày 18/01/2018 là : **6.080.000 đồng.**

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Ksor P và Rmah L đã chiếm đoạt vào ngày 17/3/2017 và ngày 18/01/2018 là: 18.680.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với xe mô tô BKS: 81P1 – 147.28 là tài sản hợp pháp của ông Đinh L (bố đẻ của Đinh H). Vì vậy Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho ông Đinh L, ông L đã nhận lại tài sản.

- Đối với 02 bình ắc quy loại N150 (12V-150AH) là tài sản hợp pháp của anh Đào Xuân L. Vì vậy Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho anh L.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số), là xe của ông Rơ O J (là bố của bị can Rmah L). Hiện ông Rơ O J đã bán xe mô tô này cho một người không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc chìa khóa mà P và L đã sử dụng để trộm cắp xe mô tô của anh Đinh H. Vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Chư Sê không đề cập, xử lý.

Về dân sự:

- Ông Siu C yêu cầu Ksor P và Rmah L phải bồi thường số tiền 3.500.000đ. Đến nay các bị can chưa bồi thường số tiền trên cho ông Siu C.

- Sau khi đã nhận lại tài sản, anh Đào Xuân L, chị Nguyễn Thị N và ông Đinh L không có yêu cầu bồi thường gì khác nên miễn xét.

Tại Bản cáo trạng số 28/CT – VKS ngày 02/5/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Ksor P và Rmah L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Ksor P từ 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Rmah L từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về phần dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc người đại diện hợp pháp của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đồng ý bồi thường cho ông Siu C số tiền 3.500.000 đồng; cụ thể: ông Đinh H và bà Ksor K bồi thường cho ông Siu C 1.750.000 đồng, Ông Rơ O J và bà Rmah C bồi thường cho ông Siu C 1.750.000 đồng.

- Về vật chứng: Miễn xét

- Về phần án phí: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin miễn án phí của các bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Thống nhất với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ Luật hình sự, xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dưới mức Vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa hôm nay và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Thống nhất với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo.

Những người tham gia tố tụng khác như: Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia phiên tòa khác có mặt tại phiên tòa, không có ý kiến, yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 17/3/2017, Ksor P đã rủ Rmah L cùng nhau lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius BKS: 81P1 – 147.28 của anh Đinh H tại Làng Ser, xã Kông Htok, huyện Chư Sê trị giá 12.600.000 đồng và bán cho ông Siu C với giá 3,5 triệu đồng. Đến ngày 18/01/2018, Ksor P tiếp tục rủ Rmah L cùng nhau lén lút chiếm đoạt 02 bình ắc quy loại N150 (12V-150AH) của anh Đào Xuân L trị giá 6.080.000 đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản mà P và L đã chiếm đoạt được là: 18.680.000 đồng. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với

tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích và phòng ngừa chung cho xã hội. Đây là vụ án có 02 bị cáo tham gia mang tính chất đồng phạm, nhưng chỉ ở mức độ đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công, phân nhiệm giữa các bị cáo mà các bị cáo chỉ cùng nhau rủ rê thực hiện tội phạm; vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án này là khác nhau và được phân hóa như sau:

Đối với Ksor P là người rủ rê, khởi xướng, cùng các đồng phạm khác thực hiện việc phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Đối với bị cáo Rmah L là người cùng Ksor P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi của mình gây ra.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo P và L có hành vi 02 lần trộm cắp tài sản, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo P và L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế nên cần áp dụng các quy định của pháp luật về xử lý người chưa thành niên phạm tội được quy định tại các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 ®Ó l-îng h×nh ®èi víi bÞ c¸o nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, giúp họ nhận thức được lỗi của mình và sửa chữa để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội trong tương lai, đồng thời thể hiện chính sách hình sự nhân đạo của Pháp luật Việt Nam.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi đã nhận lại tài sản, anh Đào Xuân L, chị Nguyễn Thị N và ông Đinh L không có yêu cầu bồi thường gì khác nên miễn xét.

- Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đồng ý bồi thường cho ông Siu C số tiền 3.500.000 đồng; cụ thể: ông Đinh H và bà Ksor K bồi thường cho ông Siu C 1.750.000 đồng, Ông Rơ O J và bà Rmah C bồi thường cho ông Siu C 1.750.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, việc tự nguyện thỏa thuận của các bên không trái với quy định của pháp luật nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với xe mô tô BKS: 81P1 – 147.28 là tài sản hợp pháp của ông Đinh L (bố đẻ của Đinh H). Vì vậy Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho ông Đinh L, ông L đã nhận lại tài sản là phù hợp nên miễn xét.

Đối với 02 bình ắc quy loại N150 (12V-150AH) là tài sản hợp pháp của anh Đào Xuân L. Vì vậy, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho anh L là phù hợp nên miễn xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số), là xe của ông Rơ O J (là bố của Rmah L). Hiện ông Rơ O J đã bán xe mô tô này cho một người không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc chìa khóa mà P và L đã sử dụng để trộm cắp xe mô tô của anh Đinh H. Vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Chư Sê không đề cập, xử lý là phù hợp nên miễn xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa các bị cáo có đơn xin miễn án phí. Xét các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, hiện đang cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 900/TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng chính phủ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền bồi thường theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử: Các bị cáo Ksor P và Rmah L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ksor P **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Rmah L **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

3. Về phần dân sự: Căn cứ Điều 584, 587, 589 Bộ luật Dân sự xử:

Buộc ông Đinh H và bà Ksor K bồi thường cho ông Siu C 1.750.000 đồng; Buộc ông Rơ O J và bà Rmah C bồi thường cho ông Siu C 1.750.000 đồng.

4. Về vật chứng: Miễn xét.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: *Xử:*

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ksor P và Rmah L.

- Buộc ông Đinh H và bà Ksor K phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

- Buộc ông Rơ O J và bà Rmah C phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

6. Về kiến nghị: Không.

7. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ lên Toà án Nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- Các bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Tiến Sỹ